

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 26/2020/HSST
Ngày: 08/5/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH
Thẩm phán: Ông NGUYỄN TUẤN LONG
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông PHẠM VĂN TUẤT
2/ Ông VÕ NGỌC ÁNH
3/ Bà VĂN THỊ LỆ VĂN

- *Thư ký phiên tòa:* Ông PHÙNG TẤN ĐẠT – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông NGUYỄN ĐĂNG QUANG - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 124/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

HUỲNH THANH Q (tên gọi khác: K, L) - Sinh năm 1982 tại K

Nơi cư trú: Thôn X2, xã V, thành phố N, tỉnh K.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Huỳnh Q (đã mất) và bà: Nguyễn Thị X – Sinh năm: 1959

Chưa có vợ con

Tiền án: Bản án số 203/2006/HSST ngày 24/11/2006 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/5/2008, chưa chấp hành xong án phí và bồi thường dân sự.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/7/2019; có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án:**

Luật sư **Nguyễn Duy D** (Văn phòng luật sư Đặng Văn P), là luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Luật sư có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại: Ông Nguyễn Công M - Sinh năm: 1958**

Trú tại: 676 đường A, xã V, thành phố N, tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Bà Lê Thị Thúy P – Sinh năm: 1962

Trú tại: 676 đường A, xã V, thành phố N, tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1/ Bà Nguyễn Thị Hồng T – Sinh năm: 1982

Trú tại: Tô 2, thôn X, xã V, thành phố N, tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Ông Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1966

Trú tại: Thôn X, xã V, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/3/2019, sau khi đi uống rượu về, Huỳnh Thanh Q ghé quán nước nhà bà Nguyễn Thị Hồng T tại thôn X, xã V, thành phố N, tỉnh K để mua nước uống. Tại đây, do Q thấy bán nước lâu nên đã dùng chân đá vào cổng nhà bà T. Anh Nguyễn Công M là khách đang ngồi uống nước trong quán thấy vậy nên mới nói với Q: “Mua nước thì từ từ người ta bán chứ sao đá cửa nhà người ta” thì giữa Q và anh M có lời qua tiếng lại với nhau. Sau đó, Q điều khiển xe máy về nhà, còn anh M tiếp tục ngồi uống nước. Khoảng 10 phút sau, Q quay lại mang theo 1 cái rựa để trên xe, 1 con dao cán gỗ có lưỡi dài khoảng 15cm và 1 cái kéo cắt trong túi quần để đánh anh M. Q cầm rựa vào đánh anh M nhưng bị mọi người xung quanh không chế, vớt cây rựa ra ngoài đường. Tiếp tục, Q dùng tay phải rút con dao cán gỗ có lưỡi dài khoảng 15cm cắt trong túi quần đâm 1 nhát vào vùng bụng trái của anh M. Thấy anh M bị thương tích nên mọi người đã đưa anh M đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh K.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 129/TgT ngày 08/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh K tỷ lệ thương tích của anh Nguyễn Công M: 1 sẹo vùng bụng trái kích thước 3cm, vết thương sâu thấu bụng gây thủng dạ dày, rách gan; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 56%. Làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Huỳnh Thanh Q đã thành khẩn khai nhận đúng nội dung như trên.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKSKH-P1 ngày 11/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo **Huỳnh Thanh Q** về tội “**Giết người**” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Thanh Q. Sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết về nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Huỳnh Thanh Q để xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 9 năm 6 tháng đến 11 năm tù giam. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Về vật chứng, xét thấy cây kéo và con dao bị thu giữ không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thanh Q, luật sư Nguyễn Duy D đồng ý tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, đồng ý với đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về việc hành vi của bị cáo chỉ có tính chất nhất thời, bỏ mặc hậu quả đến đâu thì đến để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Huỳnh Thanh Q xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Công an tỉnh Khánh Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ người làm chứng là ông Nguyễn Văn T nhưng ông T vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án quyết định xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn T.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thanh Q khai nhận bị cáo đã trực tiếp sử dụng hung khí là con dao đâm gây thương tích cho ông M và khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của bị cáo. Mặc dù bị cáo Q cho rằng khi bị cáo mang hung khí đến quán nước nhà bà T, bị cáo đã bị đánh bởi một nhóm người, nhưng bị cáo cũng xác nhận bị cáo không biết nhóm người đó là ai, không biết ông M có ở trong số người đó hay không. Đồng thời, lời khai của bị hại và những người làm chứng có mặt tại hiện trường vụ án đều xác định không có nhóm người nào tấn công bị cáo cũng như không có hành vi tấn công của bị hại đối với bị cáo. Xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 06/3/2019, khi đi mua nước tại nhà bà Nguyễn Thị Hồng T, bị cáo Huỳnh Thanh Q bị ông Nguyễn Công M nhắc nhở về việc dùng chân đá vào cổng nhà bà T, do bức tức nên bị cáo Q đã có hành vi sử dụng một con dao có lưỡi dài 15 cm đâm một nhát vào vùng bụng trái của ông M. Giữa bị cáo và ông Nguyễn Công M không quen biết, không có mâu thuẫn từ trước, chỉ xuất phát từ việc bị cáo bị ông M nhắc nhở về hành vi ứng xử không phù hợp mà bị cáo đã sử dụng dao đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể người bị hại với mục đích cố ý tước đoạt tính mạng của người bị hại nhưng chưa đạt được mục đích; hậu quả của hành vi của bị cáo là ông Nguyễn Công M bị thương tích với tỷ lệ thương tật 56%. Hành vi của bị cáo thể hiện cao độ tính chất coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, là hành vi đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ vật chứng là một con dao cán gỗ, lưỡi dao dài khoảng 15 cm, là con dao do bị cáo khai nhận

được sử dụng để đâm ông M. Vật chứng được thu giữ, đối chiếu qua lời khai của bị cáo và bị hại tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với tính chất của vết thương tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích của người bị hại. Có cơ sở để kết luận rằng, bản cáo trạng số: 01/CT-VKSKH-P1 ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Huỳnh Thanh Q về tội “**Giết người**” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 với tình tiết định khung “*có tính chất côn đồ*” là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác là khách thể đặc biệt được pháp luật ưu tiên bảo vệ, vì vậy cần phải xét xử mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo đã từng bị kết án, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; đồng thời hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội chưa đạt”, hậu quả chết người chưa xảy ra, nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng quy định tại Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thanh Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Ngoài ra, bị cáo đã tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo trình bày do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên bị cáo và gia đình có mang số tiền 10.000.000 đồng đến phiên tòa để bồi thường trước một phần thiệt hại cho người bị hại nhưng ông Nguyễn Công M từ chối nhận số tiền này. Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại – ông Nguyễn Công M yêu cầu bị cáo Huỳnh Thanh Q bồi thường thiệt hại cho ông M số tiền 100.000.000 đồng, bao gồm các khoản sau đây:

- Tiền thuốc ngoài bảo hiểm: 20.000.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất 10.000.000 đồng x 2 tháng = 20.000.000 đồng, tiền mất thu nhập của người chăm sóc 15.000.000 đồng x 2 tháng = 30.000.000 đồng, tổn thất về tinh thần và chi phí đi lại tái khám 30.000.000 đồng.

Bị cáo Huỳnh Thanh Q đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền nói trên theo yêu cầu của người bị hại. Xét thấy sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét thấy 01 con dao lưỡi dài 15 cm là công cụ, phương tiện phạm tội và một cái kéo không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thanh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về án phí dân sự, bị cáo phải chịu mức án phí: 5% x 100.000.000 đồng = 5.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh Q phạm tội: “Giết người” (chưa đạt).

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **HUỖNH THANH Q 10 (mười) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/7/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Huỳnh Thanh Q và người bị hại – ông Nguyễn Công M. Bị cáo Huỳnh Thanh Q có nghĩa vụ phải bồi thường cho ông Nguyễn Công M số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao cán gỗ, lưỡi dao dài khoảng 15 cm và một cái kéo (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Huỳnh Thanh Q phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quy định: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành các khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo Huỳnh Thanh Q, người bị hại – ông Nguyễn Công M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND CC tại Đà Nẵng
- TTG CA tỉnh Khánh Hòa
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGT
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH